TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:50/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 25 - 8 - 2022
V/v Tranh chấp " Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Mai Nữ Thanh Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà:*** Bà Ngô Thị Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 120/2022/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp *"Ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Mỹ N, sinh năm: 1997
Địa chỉ: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm: 1988
Địa chỉ: Thôn T, xã C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21/7/2022, bản tự khai ngày 29/7/2022, nguyên đơn chị Đoàn Thị Mỹ N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thành T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2017, có đăng ký kết hôn tại uỷ ban nhân dân xã Cam Phước Đông, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 68, ngày 25/7/2017.

Trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh T gia trưởng, nhiều lần đánh đập chị. Nay mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị N yêu cầu toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

- *Về con chung:* Chị và anh Nguyễn Thành T có 01 con chung là Nguyễn Đoàn Nhật N, sinh ngày 10/8/2017. Chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Chị N không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Vợ chồng không có nợ chung.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Đoàn Thị Mỹ N và anh Nguyễn Thành T được ly hôn. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đoàn Nhật N, sinh ngày 10/8/2017 cho chị N nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu nên không xem xét. Tài sản chung: Chị N không yêu cầu giải quyết nên không xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo thủ tục rút gọn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đoàn Thị Mỹ N yêu cầu tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giải quyết về ly hôn đối với anh Nguyễn Thành T nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào Điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự phiên toà được xét xử theo quy định.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Mỹ N và anh Nguyễn Thành T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2017, có đăng ký kết hôn tại uỷ ban nhân dân xã Cam Phước Đông, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 68, ngày 25/7/2017 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hiện nay nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm với bị đơn nên xin ly hôn. Trong quá trình tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, tòa án đã triệu tập anh Tđến tòa án để trình bày ý kiến, xét xử nhưng anh Tkhông chấp hành, thể hiện thái độ thờ ơ, bỏ mặc cuộc sống hôn nhân của anh chị. Xét thấy: Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, có nghĩa vụ sống chung với nhau nhưng chị Nhung, anh Tđã không còn tình nghĩa vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài,

mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của chị N là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N.

[2.2] Về con chung: Chị Đoàn Thị Mỹ N và anh Nguyễn Thành T có 01 con chung là Nguyễn Đoàn Nhật N, sinh ngày 10/8/2017. Chị N yêu cầu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh Tcấp dưỡng nuôi con. Xét: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng, giáo dục sau khi bố mẹ ly hôn là nhằm phát triển tốt cho con cả về mặt thể chất lẫn tinh thần. Cháu N hiện đang sống với chị N và chị N có nguyện vọng được nuôi con. Anh T vắng mặt không có ý kiến về con chung. Do đó giao cháu N cho chị Nnuôi dưỡng sau khi ly hôn là có căn cứ phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đoàn Thị Mỹ N không yêu cầu nên không xét.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Mỹ N không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[3] Về án phí: Chị Đoàn Thị Mỹ N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 266, Điều 316, Điều 317, Điều 320, Điều 322 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Đoàn Thị Mỹ N được ly hôn anh Nguyễn Thành T.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đoàn Nhật N, sinh ngày 10/8/2017, cho chị Đoàn Thị Mỹ N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đoàn Thị Mỹ N không yêu cầu nên không xét.

* Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Mỹ N không yêu cầu nên không xét.

4. Về án phí: Chị Đoàn Thị Mỹ N phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo thủ tục rút gọn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2021/0007228 ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Chị Đoàn Thị Mỹ N đã nộp đủ án phí.

Quy định: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND xã Cam Phước Đông;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân